

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 118/2023/HSST

Ngày 08/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Duôi.

Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 28/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 25/5/2023 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1979 tại huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Đặng Văn T(đã chết) và con bà : Ngô Thị N(đã chết); Bị cáo có vợ: Lê Thị G, sinh năm : 1981 và 03 con lớn nhất 22 tuổi, nhỏ nhất 9 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 đến ngày 25/01/2023 được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*** Bị hại :**

1. Anh **Lý A T**(đã chết).

*** Người đại diện của bị hại anh Lý A T:**

+ Chị **Khánh Thị D**(vợ anh T); Sinh năm : 1996; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

+ Ông **Lý Gà T**(bố đẻ anh T); Sinh năm : 1970; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

+ Bà **Hằng Thị V**(mẹ đẻ anh T); Sinh năm : 1971; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt

Chị **Khánh Thị D**, bà **Hằng Thị V** ủy quyền cho ông **Lý Gà T** tham gia tố tụng là người đại diện (Văn bản ủy quyền ngày 25/01/2023), vắng mặt.

2. Chị **Lý Thị C**; Sinh năm : 2002; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

3. Anh **Lý A S**; Sinh năm : 1997; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Cháu **Lý Thị D**(con anh T); Sinh năm: 2018; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

2. Cháu **Lý Thị L**(con anh T); Sinh năm: 2021; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

Người đại diện của các cháu **Lý Thị D, Lý Thị L**: Chị **Khánh Thị D**(là mẹ đẻ); Sinh năm : 1996; Nơi cư trú : Bản N, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

3. Ông **Trần Đức S**; Sinh năm: 1977; Nơi cư trú : Tổ 4, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 17/01/2023 Đặng Ngọc V một mình điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 29F-012.30 theo đường Quốc lộ 6 hướng Điện Biên - Hà Nội để về huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Khi đi đến Km362 + 700m Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Bay, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (*đây là khu vực đường thuộc đèo Pha Đin, đường dốc xuống, cong cua từ trái sang phải nhiều sương mù*) do Đặng Ngọc V điều khiển xe ô tô đã đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều (lấn 2,5m) và lần lượt đâm vào 02 xe mô tô đang lưu thông ngược chiều sát mép đường phải hướng Hà Nội - Điện Biên là xe mô tô mang biển kiểm soát: 27B2 - 276.63 do anh Lý A T điều khiển chở chị Lý Thị C ngồi phía sau và đâm vào xe mô tô mang biển kiểm soát 27L1 - 101.21 do anh Lý A S điều khiển. Hậu quả, làm anh Lý A T tử vong khi đang cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu, chị Lý Thị C và anh Lý A S bị thương nặng; 03 phương tiện xe ô tô, xe mô tô bị hư hỏng.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định được:**

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong cua từ trái sang phải theo hướng Điện Biên - Sơn La, mặt đường trải nhựa áp phan, bằng phẳng, thời tiết có nhiều sương mù tầm nhìn hạn chế. Trên mặt đường có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng phân chia thành 02 phần đường cụ thể, lấy hướng Điện Biên - Sơn La làm hướng khám nghiệm, lòng đường sử dụng rộng 8m, lề đường trái rộng 0,90m tiếp giáp là phòng vệ cứng và tà ly âm, lề đường phải rộng 0,10m, rãnh phải rộng: 1,50m, sâu 0,60m. Trong vòng bán kính 50m xung quanh hiện trường không có hệ thống báo hiệu giao thông đường bộ.

- Lấy cột tiêu H7/362 QL6 nằm trên bên phải đường theo hướng Điện Biên - Sơn La làm điểm mốc, lấy mép đường trái theo hướng Điện Biên - Sơn La làm chuẩn, hiện trường vụ tai nạn xác định được 10 vị trí như sau:

+ Vị trí 1: Xe ô tô khách biển kiểm soát: 29F-012.30, loại xe ô tô khách 29 chỗ, nhãn hiệu COUNTY, màu sơn nâu trắng, xe đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng Sơn La chệch phòng vệ cứng, đuôi xe hướng Điện Biên chệch lòng đường. Tâm trục bánh trước bên trái (1) cách mép chuẩn là 0,10m, tâm trục bánh sau bên trái (1) cách mép chuẩn là 0,80m.

+ Vị trí 2: Xe mô tô biển kiểm soát: 27B2-276.63, loại xe hai bánh, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen xanh, xe nằm đổ lật nghiêng sang phải trên mặt đường. Đầu xe hướng Điện Biên chệch chéo lòng đường, đuôi xe hướng Sơn La chệch chéo phòng vệ cứng. Tâm trục trước xe mô tô (2) cách mép chuẩn là 1,15 m, cách tâm trục trước bên trái xe ô tô (1) là 8,90m, tâm trục sau xe mô tô (2) nằm trên mép chuẩn.

+ Vị trí 3: Xe mô tô biển kiểm soát: 27L1-101.21 loại xe hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen xanh, xe nằm đổ lật nghiêng sang phải trên mặt đường. Phần dưới xe mô tô (3) bị mắc vào gầm đầu xe ô tô khách. Tâm trục trước xe mô tô (3) nằm trên mép chuẩn, cách tâm trục trước xe mô tô (2) là 9,55m. Tâm trục sau xe mô tô (3) cách mép chuẩn là 1,05 m.

+ Vị trí thứ 4: Vết cà đứt đoạn màu trắng trên mặt đường hướng Điện Biên - Sơn La, chệch từ phải sang trái kết thúc tại đầu ghi đồng tay nắm bên phải xe mô tô (3), vết dài 13,66m, rộng 0,01m, tâm đầu vết 4 cách mép chuẩn là 3,35m.

+ Vị trí thứ 5: Vết trượt lốp của xe ô tô (1) hướng Điện Biên - Sơn La, kết thúc tại mặt lăn lốp sau bên trái xe ô tô (1), vết dài 3,42m, rộng 0,40m, tâm đầu vết 5 cách mép chuẩn là 1,50m, cách tâm đầu (4) là: 4,62m.

+ Vị trí 6: Là vết máu đỏ sẫm nằm trên lề đường bên trái gần với xe mô tô (2) có diện 0,40m x 0,30m, tâm (6) cách mép chuẩn là 0,65 m, cách tâm trục trước xe mô tô (2) là : 1,80m.

+ Vị trí 7: Vết máu nằm trên mép đường chuẩn màu đỏ sẫm có diện: 0,70m x 0,40m, tâm 7 cách tâm 6 là: 4,60 m.

+ Vị trí 8: Vết trượt lốp màu đen trên mặt đường hướng Điện Biên - Sơn La, kết thúc tại mặt lăn lốp sau bên trái xe ô tô (1), vết dài 3,60m, rộng 0,12 m, tâm đầu vết 8 cách mép chuẩn là 0,95m, cách tâm đầu (7) là: 1,20m.

+ Vị trí 9: Vết trượt lốp màu trắng trên mặt đường hướng Điện Biên - Sơn La, kết thúc tại mặt lăn lốp trước bên phải xe ô tô (1), vết dài 5 m, rộng 0,15 m, tâm đầu vết 9 cách mép chuẩn là 3,10 m, cách tâm đường là 0,65m, cách tâm đầu (4) là: 7m.

+ Vị trí 10: Khu vực mảnh vỡ, đồ đạc cá nhân nằm rải rác trên mặt đường có diện 8,40 m x 3,40 m. Tâm (10) cách mép chuẩn là 1m. Cách tâm trục trước bên trái xe ô tô (1) là 5,80m, cách tâm trục trước xe mô tô (2) là 3,10m.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô và 02 phương tiện xe mô tô liên quan đến tai nạn :**

- Xe ô tô biển kiểm soát 29 F- 012.30 để lại các dấu vết sau:

+ Kính chắn gió phía trước có vết va đập mới, tại vị trí góc phía dưới bên trái, vết làm nứt vỡ, lõm từ ngoài vào trong vết có kích thước 1,19 m x 0,83 m.

+ Góc bên trái mặt nạ có vết va đập mới làm móp méo lõm theo chiều hướng từ ngoài vào trong, vết làm bong tróc một phần sơn bên ngoài để lộ phần kim loại bên trong, vết có kích thước 84 cm x 47 cm.

+ Đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước bên trái có vết va đập làm nứt vỡ bật bung khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Chắn đà phía trước có vết va đập mới làm nứt vỡ làm bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu, vết có kích thước 1,50 m x 0,50 m.

+ Biển số gắn trên chắn đà phía trước (29 F- 012.30) có vết va đập mới làm móp méo theo chiều hướng từ ngoài vào trong.

+ Cánh cửa phía trước bên trái có vết va đập mới làm cong vênh móp méo lệch so với vị trí ban đầu (Góc phía dưới) 22 cm, vết lõm ở giữa cánh cửa bị lõm vào khoảng 1 cm, vết có kích thước 75 cm x 70 cm.

+ Cần gạt nước bên trái có vết va đập mới làm gãy rơi khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Góc bên trái mặt ca lăng có vết va đập mới làm gãy vỡ ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 27 B2- 276.63 liên quan đến tai nạn để lại các dấu vết sau:

+ Ốp trước đầu xe có vết va đập mới làm nứt vỡ, kích thước 10cm x 12 cm.

+ Ốp tai lái bên phải và hộp dầu phanh có vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước về sau làm xước mài mòn, trên mặt vết bám dính bột đá màu trắng, kích thước vết là 3 cm x 2 cm, ốp tay lái bên phải bị bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Tay phanh bên phải phía trước có vết cà trượt mới ở phần đầu, vết có chiều hướng từ trước về sau làm mòn sơn màu đen bên ngoài để lộ phần kim loại bên trong, trên mặt vết bám dính bột đá màu trắng, kích thước vết là 2,5 cm x 2 cm.

+ Gương chiếu hậu bên trái có vết va đập mới làm xô dịch, mặt gương bị rơi ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Góc bên phải mặt nạ có vết cà trượt mới vết có chiều hướng từ trước về sau làm mòn lớp sơn và giấy dán bên ngoài để lộ phần nhựa màu đen bên trong, kích thước vết là 12 cm x 1 cm. Đầu vết cao so với mặt đất 94 cm, cuối vết cao so với mặt đất 86 cm.

+ Cánh yếm bên phải có vết va đập mới làm bật bung khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Cánh yếm bên trái có vết va đập mới làm vỡ hoàn toàn rơi ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Ốp sườn xe bên phải có vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước về sau, vết làm bong tróc lớp giấy dán và sơn bên ngoài để lộ phần nhựa màu đen bên trong, trên mặt vết bám dính bột đá màu trắng, kích thước vết là 5 cm x 1,5 cm. Tâm vết cao so với mặt đất 80 cm.

+ Giá đỡ chân phía trước có vết cà trượt mới, kích thước vết là 1,5 cm x 3 cm. trên mặt vết bám dính lớp bột đá màu trắng.

+ Giá đỡ chân phía sau bên phải có vết cà trượt mới làm gãy khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Ốp bên ngoài ống giảm thanh, giảm khối có vết va đập mới làm vỡ kích thước 20 x 8 cm.

+ Ốp sườn xe bên trái có vết va đập mới làm vỡ hoàn toàn rơi ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu không rõ hình dạng.

+ Khung giá kim loại giá đỡ chân phía trước bên trái có vết va đập mới làm gãy chày xước, trên mặt vết bám dính lớp bột đá màu trắng, kích thước vết 20x 3 cm.

+ Giá kim loại đuôi xe bên phải có vết cà trượt mới, chiều hướng từ trước về sau làm mài mòn xước sơn mà đen bên ngoài để lộ phần kim loại bên trong, trên mặt vết bám dính bột đá màu trắng, kích thước vết là 9 cm x 1 cm. Tâm vết cao so với mặt đất 93 cm.

+ Đèn tín hiệu phía sau bên phải có vết va đập làm vỡ hoàn toàn.

+ Chấn bùm có vết va đập mới làm vỡ, kích thước 17 cm x 11 cm.

Xe mô tô biển kiểm soát: 27 L1-101.21 liên quan đến tai nạn để lại các dấu vết sau:

+ Tay lái bên phải có vết va đập mới làm đẩy chùn theo hướng từ trên xuống dưới, lệch so với vị trí ban đầu 03 cm.

+ Phần đầu tay phanh và tay nắm bên phải có vết cà trượt mới chiều hướng từ trước về sau trên mặt vết bám dính bột đá màu trắng.

+ Mặt nạ có vết va đập mới làm nứt vỡ bật bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Cụm đèn chiếu sáng đèn tín hiệu có vết va đập mới rơi ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Cánh yếm bên phải có vết va đập mới làm gãy vỡ bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Cánh yếm bên trái và cụm đèn tín hiệu bên trái có vết va đập mới làm vỡ hoàn toàn rơi ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Chấn bùm phía trước có vết va đập mới làm nứt vỡ bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Càng xe phía trước có vết va đập mới, làm vỡ phần kim loại bên ngoài, càng bên trái bị đẩy chùn từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 05 cm.

+ Vành bánh lốp phía trước có vết va đập mới làm nứt vỡ, vết có kích thước 8 cm x 2,5 cm.

+ Giá đỡ đồ phía trước có vết va đập mới làm cong vênh bật bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Ốp sườn xe bên phải có vết va đập mới làm nứt vỡ bật bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

+ Chân phanh có vết va đập mới làm đẩy chùn chiều hướng từ dưới lên trên lệch so với vị trí ban đầu 03 cm.

+ Ốp sườn xe bên trái có vết va đập mới làm bung ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

- Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các vật chứng sau:

+ Một xe ô tô biển kiểm soát: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách, số máy 628087, số khung 005264, số loại K29K, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan(*Thu giữ của Đặng Ngọc V*).

+ Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 B2- 276.63 nhãn hiệu HONDA, số loại WINNERX, số khung 119336, số máy 1273055, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan(*Thu giữ của anh Lý A Tỉnh*).

+ Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 L1- 101.21 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung 087029, số máy 172241, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan.(*Thu giữ của anh Lý A S*).

*** Về điều kiện của người điều khiển và phương tiện tham gia giao thông:**

- Đối với người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 29F-012.30 Đặng Ngọc V đã có giấy phép lái xe ô tô, đo nồng độ cồn trong hơi thở là: 0,000mg/l khí thở, âm tính với chất ma túy. Do đó, tại thời điểm xảy ra tai nạn, đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

- Đối với người điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 27L1- 101.21 anh Lý A S đã có giấy phép lái xe mô tô, kết quả xét nghiệm Ethanol trong máu là: 0,0mg/dl, âm tính với chất ma túy. Do đó, tại thời điểm xảy ra tai nạn đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

- Đối với người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B2- 276.63 anh Lý A T đã có giấy phép lái xe mô tô, kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol trong máu là: 56 mg/dl, âm tính với chất ma túy. Do đó, tại thời điểm xảy ra tai nạn không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Ngày 17/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu Quyết định trưng cầu giám định số: 51/QĐ ngày 17/01/2023 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Lý A Tỉnh.

Ngày 07/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu Quyết định trưng cầu giám định số: 60/QĐ- ĐTTH ngày 07/2/2023 gửi Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích do tai nạn giao thông gây nên của chị Lý Thị C và anh Lý A S.

Ngày 17/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Yêu cầu định giá tài sản số: 06/YC ngày 17/01/2023 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu định giá xác định giá trị tài sản gồm: Xe ô tô biển kiểm soát: 29F-012.30, xe mô tô biển kiểm soát: 27 L1- 101.21 và xe mô tô biển kiểm soát: 27 B2- 276.63 bị hư hỏng do tai nạn giao thông gây ra.

*** Về hậu quả vụ tai nạn giao thông:**

+ Thiệt hại về tính mạng:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 274/ GĐPY ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của anh Lý A T: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do chấn thương ngực kín- dập, rách phổi trái thủng rách mặt trước tâm thất phải là nguyên nhân gây tử vong.

+ Thiệt hại về sức khỏe:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 56/TgT ngày 24/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lý Thị C là: 66 %.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 60/TgT ngày 28/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lý A S là: 19 %.

Như vậy tổng tỷ lệ % thương tích do tai nạn giao thông gây nên cho Lý Thị C và Lý A S là: 85 %.

+ Thiệt hại về tài sản :

Tại Kết luận định giá tài sản số: 08/KL- HĐĐG ngày 03/2/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: Giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra của xe ô tô biển kiểm soát: 29F-012.30 trong vụ tai nạn giao thông là: 17.500.000 đồng; Xe mô tô biển kiểm soát: 27L1- 101.21 là : 8.580.000 đồng; Xe mô tô biển kiểm soát: 27B2- 276.63 là: 5.175.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là: 31.255.000 đồng.

*** Về nguyên nhân gây tai nạn giao thông:**

Quá trình điều tra xác định được nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi của Đặng Ngọc V cụ thể: Đặng Ngọc V điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát: 29F-012.30 tham gia giao thông không đi bên phải theo chiều đi của mình mà đi vào cua lấn chiếm phần đường dành cho xe đi ngược chiều (*lấn 2,5m*). Hành vi của Đặng Ngọc V đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Tại Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định như sau:

Điều 9. Quy tắc chung:

Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Hậu quả vụ tai nạn làm 01 người tử vong và 02 người bị thương với tổng tỷ lệ thương tích là 85 % do vậy hành vi của Đặng Ngọc V đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, có tình tiết định khung hình phạt quy định tại các điểm a, điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn Đặng Ngọc V đã thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí gồm: Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện hợp pháp của bị hại anh Lý A T là ông Lý Gà T(*Bố của anh Tỉnh*), bà Hằng Thị Vàng(*mẹ của anh Tỉnh*) và chị Kháng Thị D(*Vợ anh Tđồng thời là người đại diện của hai cháu Lý Thị D,*

Lý Thị L) với tổng số tiền là: 220.000.000 đồng. Đại diện bị hại của anh Lý A T đã nhận đủ số tiền này không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Ngọc V.

Sau khi xảy ra tai nạn Đặng Ngọc V đã thỏa thuận và bồi thường các khoản chi phí gồm: Viện phí, tổn thất sức khỏe, tinh thần, tiền mất thu nhập cho bị hại chị Lý Thị C với tổng số tiền là: 95.000.000 đồng. Bị hại Lý Thị C đã nhận đủ số tiền này, không có yêu cầu đề nghị Đặng Ngọc V bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Ngọc V.

Sau khi xảy ra tai nạn Đặng Ngọc V đã thỏa thuận và bồi thường các khoản chi phí gồm: Viện phí, tổn thất sức khỏe, tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền sửa chữa xe cho bị hại Lý A S với tổng số tiền là: 35.000.000 đồng. Bị hại Lý A S đã nhận đủ số tiền này, không có yêu cầu đề nghị Đặng Ngọc V bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Ngọc V.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS ngày 23/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Đặng Ngọc V về tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Đặng Ngọc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc V phạm tội : Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Ngọc V mức án từ 15 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bị cáo từ 30 đến 40 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 08/6/2023.

Giao bị cáo Đặng Ngọc V cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Đặng Ngọc V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và đại diện của bị hại là ông Lý Gà T(*Bố của anh Tỉnh*), bà Hằng Thị Vàng(*mẹ của anh Tỉnh*) và chị Kháng Thị D(*Vợ anh Đồng thời là người đại diện của hai cháu Lý Thị D, Lý Thị L*) đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản : Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện của bị hại Lý A T với tổng số tiền là: 220.000.000 đồng, đại diện của bị hại là ông Lý Gà T, bà Hằng Thị V và chị Kháng Thị D đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và bị hại Lý Thị C đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản: Viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập cho bị hại Lý Thị C với tổng số tiền là: 95.000.000 đồng. Bị hại Lý Thị C đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và bị hại Lý A S đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản: Viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền sửa chữa xe cho bị hại Lý A S với tổng số tiền là: 35.000.000 đồng. Bị hại Lý A S đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc ông Trần Đức S không yêu cầu bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường giá trị thiệt hại tiền sửa chữa xe ô tô mang BKS: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách là: 17.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho ông Trần Đức S: Một xe ô tô mang biển kiểm soát: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan thu giữ của Đặng Ngọc V.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho chị Kháng Thị D: Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 B2- 276.63 nhãn hiệu HONDA, số loại WINNERX, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan thu giữ của Lý A T.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho anh Lý A S: Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 L1- 101.21 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung 087029, số máy 172241, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan thu giữ của Lý A S.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền

sự, trong quá trình sinh sống làm ăn tại địa phương luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại Lý A T với tổng số tiền là 220.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Lý Thị C là 95.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Lý A S là 35.000.000 đồng, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, hai vợ chồng không có công ăn việc làm, con còn nhỏ, vợ ốm đau bệnh tật, được người đại diện của bị hại Lý A T và các bị hại chị Lý Thị C, anh Lý A S xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, để trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt những người đại diện của bị hại anh Lý A T là ông Lý Gà T (bà Hằng Thị V, chị Kháng Thị D ủy quyền cho ông Lý Gà T), chị Lý Thị C, anh Lý A S, ông Trần Đức S tham gia tố tụng. Xét thấy, tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, đều đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Ngọc V nhận thấy : Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 17/01/2023 Đặng Ngọc V có giấy phép lái xe ô tô, một mình điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 29F-012.30 theo đường Quốc lộ 6 hướng Điện Biên - Hà Nội. Khi đi đến Km362 + 700m Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Bay, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La Đặng Ngọc V điều khiển xe ô tô đã không đi bên phải theo chiều đi của mình đã đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều (lấn 2,5m) và lần lượt đâm vào 02 xe mô tô đang lưu thông ngược chiều sát mép đường bên phải hướng Hà Nội - Điện Biên là xe mô tô mang biển kiểm soát: 27B2 - 276.63 do anh Lý A T điều khiển chở chị Lý Thị C ngồi sau và đâm vào xe mô tô mang biển kiểm soát 27L1 - 101.21 do anh Lý A S điều khiển. Hậu quả, làm anh Lý A T tử vong khi đang cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Gây thương tích cho chị Lý Thị C là 66%, cho anh Lý A S là 19% với tổng tỷ lệ thương tích cho 02 người là 85%. Ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản là 31.255.000 đồng, trong đó: Thiệt hại cho xe ô tô biển kiểm

soát: 29F-012.30 là: 17.500.000 đồng. Xe mô tô biển kiểm soát: 27L1- 101.21 là: 8.580.000 đồng; Xe mô tô biển kiểm soát: 27B2- 276.63 là: 5.175.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm và giải phẫu tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận Giám định pháp y về tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết quả kiểm tra đo nồng độ cồn, kết quả xét nghiệm ma túy, kết quả xét nghiệm Ethanol trong máu, kết luận định giá tài sản, biên bản thỏa thuận bồi thường thiệt hại, lời khai của đại diện của người bị hại, của bị hại chị Lý Thị C, anh Lý A S, lời khai của ông Trần Đức S cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Đặng Ngọc V đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, với tình tiết định khung là “ *Làm chết người*” và “ *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%*” quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng làm chết 01 người, bị thương 02 người với tổng tỷ lệ thương tích là 85% là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm a, điểm c Điều 260 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn gây thiệt hại về tài sản là 31.255.000 đồng, bị cáo thực hiện với lỗi vô ý, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bởi tội phạm bị cáo thực hiện là hành vi vi phạm các quy định trực tiếp, nhằm đảm bảo an toàn trong các hoạt động của phương tiện giao thông đường bộ, thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong quan điểm luận tội về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Đặng Ngọc V mức án từ 15 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách bị cáo từ 30 đến 40 tháng là không đảm bảo, không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần có mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chủ động, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại Lý A T, cho bị hại Lý Thị C, Lý A S là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ chồng không có công ăn việc làm ổn định, vợ thường xuyên ốm đau bệnh tật, còn phải nuôi con nhỏ, được người đại diện của bị hại và các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, các bị hại đều đề nghị cho bị cáo được hưởng mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử, thấy rằng : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định để cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội bởi bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng mức án phạt tù cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, cho bị cáo cơ hội cải tạo ngoài cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước, thể hiện đường lối xét xử nghiêm trị kết hợp giáo dục cải tạo nên áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình trực tiếp giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Ngoài hình phạt chính bị cáo Đặng Ngọc V còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nay xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với ông Trần Đức S là chủ sở hữu ô tô mang biển kiểm soát: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách biết rõ Đặng Ngọc V có giấy phép lái xe ô tô đủ điều kiện để điều khiển phương tiện xe ô tô tham gia giao thông đường bộ đã giao xe ô tô biển kiểm soát 29F-012.30 cho Đặng Ngọc V điều khiển tham gia giao thông gây thiệt hại làm chết 01 người và bị thương 02 người. Quá trình điều tra xác định được ông Sinh không biết và không liên quan gì đến

hành vi phạm tội của Đặng Ngọc V, nên ngày 27/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ liên quan của xe ô tô cho Trần Đức S là có căn cứ.

[7] Về bồi thường dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và đại diện của bị hại anh Lý A T là ông Lý Gà T(*Bố của anh T*), bà Hằng Thị V(*mẹ của anh T*), chị Kháng Thị D(*Vợ anh T* đồng thời là người đại diện của hai cháu Lý Thị D, Lý Thị L) đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản : Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện của bị hại Lý A T với tổng số tiền là: 220.000.000 đồng, đại diện của bị hại là ông Lý Gà T, bà Hằng Thị V và chị Kháng Thị D đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và bị hại Lý Thị C đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản: Viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập cho bị hại Lý Thị C với tổng số tiền là: 95.000.000 đồng. Bị hại Lý Thị C đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và bị hại Lý A S đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản: Viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền sửa chữa xe cho bị hại Lý A S với tổng số tiền là: 35.000.000 đồng. Bị hại Lý A S đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc ông Trần Đức S không yêu cầu bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường giá trị thiệt hại tiền sửa chữa xe ô tô mang biển kiểm soát: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách là: 17.500.000 đồng.

(Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự).

[8] Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho ông Trần Đức S: Một xe ô tô mang biển kiểm soát: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách, số máy 628087, số khung 005264, số loại K29K, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan thu giữ của Đặng Ngọc V.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho chị Kháng Thị D(*Vợ của T*) : Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 B2- 276.63 nhãn hiệu HONDA, số loại WINNERX, số khung 119336, số máy 1273055, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan thu giữ của Lý A T.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho anh Lý A S: Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 L1- 101.21 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung 087029, số máy 172241, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan thu giữ của Lý A S.

(Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo Đặng Ngọc V ; Người đại diện của bị hại Lý A T là ông Lý Gà Thinh, bà Hằng Thị Vàng, chị Kháng Thị Dế; Bị hại chị Lý Thị C, anh Lý A S; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đức S; Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Kháng Thị Được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc V phạm tội: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc V 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/6/2023).

Giao bị cáo Đặng Ngọc V cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Đặng Ngọc V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự : Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự tuyên :

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và đại diện của bị hại anh Lý A T là ông Lý Gà T(*Bố của anh T*inh), bà Hằng Thị V(*mẹ của anh T*), chị Kháng Thị D(*Vợ anh T*đồng thời là người đại diện của hai cháu Lý Thị D, Lý Thị L) đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản : Mai táng phí, tổn hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu một lần, tiền sửa xe máy cho đại diện của bị hại Lý A T với tổng số

tiền là: 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng), đại diện của bị hại là ông Lý Gà T, bà Hằng Thị V và chị Kháng Thị D đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và bị hại Lý Thị C đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản: Viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập cho bị hại Lý Thị C với tổng số tiền là: 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Bị hại Lý Thị C đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Ngọc V và bị hại Lý A S đã tự nguyện thỏa thuận: Bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường tất cả các khoản: Viện phí, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền sửa chữa xe cho bị hại Lý A S với tổng số tiền là: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Bị hại Lý A S đã nhận đủ số tiền này. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc ông Trần Đức S không yêu cầu bị cáo Đặng Ngọc V bồi thường giá trị thiệt hại tiền sửa chữa xe ô tô mang BKS: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách là: 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại ông Trần Đức S: Một xe ô tô mang biển kiểm soát: 29F-012.30, nhãn hiệu COUNTY HM, loại xe ô tô khách, số máy 628087, số khung 005264, số loại K29K, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả cho chị Kháng Thị D: Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 B2-276.63 nhãn hiệu HONDA, số loại WINNERX, số khung 119336, số máy 1273055, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả cho anh Lý A S: Một xe mô tô biển kiểm soát: 27 L1- 101.21 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, số khung 087029, số máy 172241, màu sơn đen xanh, xe đã qua sử dụng và giấy tờ liên quan.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo Đặng Ngọc V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Lý Thị C, anh Lý A S, người đại diện của bị hại anh Lý A T là ông Lý Gà T, bà Hằng Thị V, chị Kháng Thị D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đức S, người đại

diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Kháng Thị Được kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Bị hại;
- Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải